

Số: 247/HD-PGD

An Lão, ngày 28 tháng 9 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thực hiện “Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025” trong các cơ sở giáo dục mầm non huyện An Lão

Căn cứ Quyết số 1437/QĐ-TTg ngày ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban phê duyệt Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025 (sau đây gọi là Đề án);

Căn cứ Quyết định số 845/QQĐ-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 29/01/2019 của UBND thành phố Hải phòng triển khai thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025;

Thực hiện Hướng dẫn số 2188/HD-SGDĐT-MN ngày 21/11/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện “ Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025”; Công văn số 1110/SGDĐT-MN ngày 21/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chỉ đạo điểm một số mô hình “Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025”;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở Giáo dục mầm non (GDMN) triển khai thực hiện “Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025” (Sau đây gọi là Đề án), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bảo đảm cho trẻ em trong độ tuổi mầm non được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần; được bình đẳng tiếp cận với các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo độ tuổi nhằm thực hiện các quyền của trẻ em, góp phần phát triển nguồn nhân lực quốc gia.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo hầu hết trẻ trong độ tuổi MN được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo nhu cầu và phù hợp với độ tuổi về chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dinh dưỡng, chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em, phúc lợi xã hội;

- Xây dựng cộng đồng trách nhiệm, triển khai có hiệu quả các hoạt động phối hợp giữa nhà trường- gia đình- cộng đồng và các tổ chức xã hội ở địa phương nhằm thu hút toàn xã hội tham gia vào công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục để giúp trẻ phát triển toàn diện;

- Xây dựng tri mạng lưới cung ứng các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ và nhân dân; triển khai theo dõi, đánh giá nhu cầu của trẻ em và thí điểm mô hình chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông

- Thực hiện các hoạt động truyền thông để nâng cao nhận thức cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ và cộng đồng về tầm quan trọng của sự phát triển bộ não của trẻ trong giai đoạn đầu đời, đặc biệt trong 1000 ngày đầu đời, đẩy mạnh sự tham gia và cam kết của cha mẹ đối với thực hiện chăm sóc phát triển toàn diện của trẻ em; nâng cao nhu cầu và sự tiếp cận các dịch vụ cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em để đảm bảo sự phát triển sớm và toàn diện cho trẻ, đặc biệt là trong 1000 ngày đầu đời;

- Xây dựng chiến lược truyền thông về chăm sóc phát triển toàn diện cho trẻ em với mục tiêu phổ biến các kiến thức, kỹ năng thực hành tốt, các bài học kinh nghiệm về việc chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em;

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông lồng ghép với các dịch vụ chăm sóc cho trẻ em tại cộng đồng với mục tiêu phổ biến các kiến thức, kỹ năng, các bài học kinh nghiệm về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em;

- Cung cấp thông tin về các chương trình và dịch vụ phát triển toàn diện trẻ em; đa dạng về phương thức tiếp cận các chương trình, dịch vụ này tại cộng đồng, địa phương;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng các chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học; thông qua các phương tiện truyền thông sẵn và thông qua hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi hoặc cung cấp tờ gấp cho các đối tượng của chương trình.

2. Tăng tỉ lệ huy động trẻ đến trường lớp mầm non để được chăm sóc, giáo dục khoa học

- Tham mưu quy hoạch trường, lớp mầm non phù hợp với quy mô dân số, địa bàn dân cư; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, hiện đại để thu hút trẻ đến trường, lớp mầm non;

- Thực hiện tốt công tác điều tra dân số, công tác tuyển sinh, công tác phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi và chuẩn bị Phổ cập giáo dục cho các độ tuổi khác của mầm non;

- Phát triển các cơ sở tư thục, dân lập, đặc biệt ở các cụm, khu công nghiệp có nhiều công nhân lao động.



3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình tại các cơ sở GDMN

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ; có kế hoạch phòng chống và cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ;

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích và dịch bệnh cho trẻ trong các cơ sở GDMN;

- Tích cực sáng tạo, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thói quen, hành vi văn minh trong sinh hoạt, ăn uống, vệ sinh; giáo dục ý thức, kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ bản thân cho trẻ mầm non;

- Linh hoạt thực hiện Chương trình GDMN đảm bảo mục tiêu của chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đồng thời phát triển chương trình phù hợp với thực tế đơn vị, địa phương;

4. Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa cơ sở GDMN, gia đình và cộng đồng xã hội trong chăm sóc, giáo dục, phát triển toàn diện cho trẻ em

4.1. Phối hợp với gia đình

4.1.1 Nội dung

- Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên mầm non về kiến thức và kỹ năng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ; thời điểm học tập quan trọng của trẻ em, cơ hội phát triển toàn diện và học tập trong những năm đầu đời, các kỹ năng đảm bảo an toàn tính mạng, hỗ trợ phát triển tâm lý, tinh thần cho trẻ;

- Các cơ sở GDMN phối hợp với cha mẹ trẻ, chăm sóc trẻ như: Khám sức khỏe, theo dõi sức khỏe định kỳ, tiêm phòng cho trẻ; phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ,...

- Tạo điều kiện để cha mẹ trẻ và cộng đồng phối hợp tham gia các hoạt động giáo dục như: Xây dựng môi trường giáo dục và thực hiện các nội dung giáo dục trẻ; tham gia tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các buổi tham quan, dã ngoại; tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá và đóng góp ý kiến về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, về thái độ, tác phong, hành vi ứng xử của giáo viên, nhân viên đối với trẻ;...;

- Phối hợp với gia đình thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật; hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được phát triển toàn diện, có kỹ năng tạo môi trường an toàn đảm bảo tính mạng, thân thể.

4.1.2. Hình thức

Thực hiện công khai đối với cơ sở GDMN theo các quy định hiện hành; trao đổi, cập nhật và phổ biến thông tin liên quan đến công tác chăm sóc phát triển toàn diện trẻ dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú như:

- Thông qua bảng tin, góc tuyên truyền tại nhóm lớp; hệ thống phát thanh học đường; phát thanh, truyền hình, báo chí; cổng thông tin điện tử, Fanpage, facebook, nhóm zalo, viber, website,....;

XHCN
PHÒNG
ODU
ÀO T
T.P.H

- Thông qua trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ trong giờ đón trả trẻ hoặc thăm trẻ tại gia đình;

- Thông qua các buổi họp phụ huynh, Hội thảo chuyên đề, Hội thi, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và hoạt động lễ hội,...;

- Thông qua thư ngỏ, tờ rơi, tờ gấp,...

- Mời cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động của trường, của nhóm lớp.

4.2. Phối hợp với cộng đồng xã hội

4.2.1. Nội dung

a) Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương

- Quy hoạch mạng lưới trường lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường nguồn lực cho nhà trường;

- Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục của địa phương; chỉ đạo các ngành, các tổ chức chính trị của địa phương cùng tham gia vào cuộc chăm sóc, giáo dục và thực hiện các quyền của trẻ em;

- Có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho trẻ em trên địa bàn, đặc biệt trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật;

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục nói chung, phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi nói riêng;

- Đưa chỉ tiêu nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ vào chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương hằng năm.

b) Phối hợp với cộng đồng dân cư trên địa bàn

- Tuyên truyền các hoạt động của nhà trường tới cộng đồng dân cư;

- Đề nghị cộng đồng dân cư hỗ trợ một số nội dung giáo dục trẻ: Đưa một số trò chơi dân gian, các bài hát dân ca, các loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian,... vào dạy trẻ một cách tự nhiên, nhẹ nhàng,...

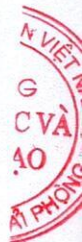
- Phối hợp cho trẻ tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa, các công trình công cộng của địa phương;

- Tiếp thu ý kiến đóng góp của cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo lợi ích của cơ sở GDMN và của trẻ.

c) Phối hợp với các tổ chức xã hội

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ: Truyền thông về kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học tại gia đình và cộng đồng; cho trẻ bú mẹ sớm và bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, áp dụng chế độ dinh dưỡng phù hợp với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, bổ sung vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ nhỏ từ 6 đến 24 tháng tuổi; phát hiện và điều trị trẻ em suy dinh dưỡng cấp tính; phối hợp thực hiện các đề án, dự án, các phong trào của phụ nữ có liên quan; vận động đóng góp cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN;

- Phối hợp với Đoàn thanh niên: Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ; lao động sửa chữa, cải tạo, xây dựng trường, lớp mầm non; phối hợp tổ



chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sân chơi tập thể cho trẻ thông qua ngày hội, ngày lễ;

- Phối hợp với Y tế: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiêm vac-xin cho trẻ; phòng chống, xử lý dịch bệnh, tai nạn thương tích cho trẻ; phối hợp hướng dẫn cha mẹ trẻ phòng chống và xử trí một số bệnh thường gặp ở trẻ mầm non; ...;

- Phối hợp Hội Khuyến học: Xây dựng quỹ học bổng, quỹ khen thưởng; huy động trẻ đến trường lớp, đi học chuyên cần; duy trì và phát triển phong trào “ Gia đình học tập”, “ Dòng họ học tập”;...;

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội chữ thập đỏ,... cùng vào cuộc, ủng hộ, hỗ trợ cho các cơ sở GDMN của địa phương phát triển;

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng tham gia tổ chức các hoạt động của nhà trường và tài trợ kinh phí, hiện vật phục vụ cho chăm sóc, giáo dục trẻ và giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

4.2.2. Hình thức phối hợp với cộng đồng xã hội

- Thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng;

- Thông qua các buổi họp, hội nghị, Hội thảo, Hội thi,...;

- Thông qua Pa-nô, tờ rơi, thư ngỏ, phiếu đóng góp ý kiến,...;

- Trao đổi trực tiếp hoặc các văn bản.

5. Cung cấp các dịch vụ chăm sóc, giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện của trẻ phù hợp với điều kiện của đơn vị

5.1. Các dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở GDMN

- Dịch vụ ăn sáng, ăn tối, đón sớm, trả muộn;

- Dịch vụ khám sức khỏe, tiêm phòng; dịch vụ giáo dục làm quen Tiếng Anh, làm quen với tin học, giáo dục phát triển năng khiếu (*Âm nhạc, tạo hình, thể dục thể thao, ...*);

- Dịch vụ khám sàng lọc và can thiệp chuyên sâu đối với trẻ chậm phát triển, trẻ khuyết tật;

- Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ kiến thức, kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ.

5.2. Nguyên tắc tổ chức các dịch vụ giáo dục

- Việc tổ chức các dịch vụ giáo dục chỉ triển khai thực hiện ở các cơ sở GDMN đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ, năng lực tổ chức, quản lý chỉ đạo và đảm bảo các quy định hiện hành;

- Đảm bảo sự đồng thuận, tự nguyện của cha mẹ, người chăm sóc trẻ;

- Lựa chọn đơn vị phối hợp, liên kết cung cấp dịch vụ là các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phải có năng lực và điều kiện, có uy tín, kinh nghiệm và được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động; cá nhân có giấy phép hành nghề hoặc bằng

cấp chuyên môn phù hợp. Việc phối hợp, liên kết phải có hợp đồng thỏa thuận cung cấp dịch vụ giữa hai bên theo đúng quy định;

- Việc tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục cho trẻ phải đảm bảo khoa học, an toàn tuyệt đối về thể chất và tâm lý cho trẻ. Các hoạt động hướng đến hỗ trợ hiệu quả thực hiện chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT đảm bảo không làm xáo trộn và ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường; không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt, học tập của tất cả đối tượng trẻ trong cơ sở GDMN (*Kể cả trẻ có đăng kí và không đăng kí tham gia*);

- Trong quá trình tổ chức, cần trang bị và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị phù hợp với nội dung, đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ;

- Chi phí các hoạt động dịch vụ được tính riêng, do cha mẹ hoặc người đỡ đầu trẻ chi trả một phần hoặc toàn bộ tùy theo từng loại dịch vụ. Mức thu phí dịch vụ trên nguyên tắc đảm bảo chi phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội chung của địa phương hoặc theo quy định, phê duyệt của các cấp có thẩm quyền; đảm bảo công khai, minh bạch và đúng pháp luật.

5.3. Quy trình thực hiện và hồ sơ công việc

Các đơn cơ sở GDMN có nhu cầu tổ chức các hoạt động dịch vụ, lập hồ sơ từng dịch vụ gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định phê duyệt. Các đơn vị chỉ tổ chức thực hiện khi có phê duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình cho phép tổ chức dịch vụ;
- Kế hoạch tổ chức, hoạt động:
 - + Mục đích yêu cầu;
 - + Thông tin của tổ chức, cá nhân liên kết tổ chức kèm theo hồ sơ năng lực pháp lý (Nếu có);
 - + Thông tin về chương trình: Tên giáo trình, tài liệu và nội dung (Nếu có);
 - + Dự kiến quy mô triển khai, thời gian, thời lượng hoạt động;
 - + Điều kiện đảm bảo tổ chức: CSVC, trang thiết bị; độ ngũ; kinh phí,...;
- Sau khi được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, việc triển khai đến cha mẹ trẻ phải có biên bản họp phụ huynh, đơn xin đăng kí tham gia hoạt động dịch vụ của cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ (*Lưu tại trường*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại đơn vị;
- Bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên các trường về kiến thức, kĩ năng hỗ trợ cho việc triển khai thực hiện Đề án;
- Tổ chức Hội thảo mô hình điểm; đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình điểm đối với các đơn vị khác (*Tháng 12/2021*);



- Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án, sơ kết vào tháng 4/2022 và tổng kết vào tháng 4/2025. Biểu dương các đơn vị, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực và đạt hiệu quả cao trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo các đơn vị làm điểm một số mô hình của Đề án; kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ cho các đơn vị làm điểm và việc triển khai của các đơn vị còn lại. Cụ thể:

STT	Trường thực hiện	Tên mô hình phối hợp	Đơn vị/ cá nhân phối hợp	Thời gian Hội thảo
1	Sao Sáng	Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các buổi tham quan dã ngoại cho trẻ.	Cha mẹ trẻ	Tháng 12/2021
2	Chiến Thắng	Xây dựng môi trường chăm sóc giáo dục trẻ, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi	Cha mẹ trẻ	Tháng 10/2022
3	Trường Thành	Công tác huy động trẻ đến trường, lớp mầm non	Gia đình và cộng đồng xã hội	Tháng 8/2022

2. Đối với các cơ sở GDMN

- Căn cứ vào hướng dẫn của Phòng Giáo dục, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Đề án cả giai đoạn và hằng năm đảm bảo phù hợp với thực tế của đơn vị và hiệu quả (*Nộp Kế hoạch về Phòng Giáo dục chậm nhất 15/10/2021*);

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và cộng đồng về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Đề án;

- Tổ chức bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả;

- Mỗi năm học chọn một nội dung, một mô hình để triển khai đảm bảo đến năm 2025 đạt mục tiêu của Đề án;

- Đối với các trường chỉ đạo điểm, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và tổ chức Hội thảo theo hướng dẫn và chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đúng thời gian và hiệu quả.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở Giáo dục mầm non triển khai, thực hiện nghiêm túc để Đề án đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo về Phòng Giáo dục để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (*Để báo cáo*);
- PCT Nguyễn mạnh Thắng (*Để BC*);
- LĐ, CV Phòng GD&ĐT (*Để CD và TH*);
- Các cơ sở GDMN (*Để thực hiện*);
- Lưu: VT

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Thị Tuyền